**TUẦN 3 MÔN: TOÁN ; LỚP 3**

**TÊN BÀI HỌC: BẢNG NHÂN 4. SỐ TIẾT: 2**

**Tiết 1**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong bảng nhân 4 và thành lập bảng nhân 4.

- Vận dụng bảng nhân 4 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Năng lực chung: HS biết nêu câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi thích hợp với mối tình huống, qua đó bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**- Năng lực đặc thù: NL sử dụng phương tiện, công cụ học toán; NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hóa toán học.**

**- Phẩm chất: c**hăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Giáo viên:** Thẻ giấy ghi số: 4, 8, 12, 16, 20, 24, 28, 32, 36, 40.

+ 10 thẻ, mỗi thẻ 4 chấm tròn; (Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, …)

**- Học sinh:** Mỗi HS10 thẻ, mỗi thẻ 4 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép nhân trong Bảng nhân 4

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Hoạt động mở đầu** | |
| 1**.Khởi động: Hát**  **2.Kết nối**: Tổ chức cho HS trò chơi *Truyền điện* ôn lại Bảng nhân 3  - Nhận xét, tuyên dương  **\* Giới thiệu bài mới**  - Yêu cầu quan sát tranh trong SGK: Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh  - 4 được lấy mấy lần?  - Ta có phép nhân nào?  - GV nhận xét  - GV có thể khai thác thêm:  Nếu thêm 1 xe ô tô nữa thì ta có phép nhân nào?......  - Giới thiệu bài | - Hát  - Tham gia chơi  - Lắng nghe  - HS quan sát và trao đổi nhóm đôi: Mỗi xe ô tô có 4 bạn, 3 xe ô tô có 12 bạn.  - 4 được lấy 3 lần.  - Ta có phép nhân 4 x 3 = 12  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài. |
| **B.Hoạt động Hình thành kiến thức** | |
| *\*Thành lập Bảng nhân 4*  - GV Y/c học sinh lấy 1 tấm bìa có 4 chấm tròn đặt lên bàn.  - Gắn 1 tấm bìa có 4 chấm tròn lên bảng và hỏi:  +. Có mấy chấm tròn?  + 4 chấm tròn được lấy mấy lần?  - 4 được lấy 1 lần nên ta lập được phép nhân: 4 x 1 = 4 (ghi lên bảng phép nhân này).  - Hướng dẫn học sinh lập các phép tính còn lại tương tự như trên. Sau mỗi lần học sinh lập được phép tính mới giáo viên ghi phép tính này lên bảng để có bảng nhân 4.  - Chỉ bảng và nói: Đây là bảng nhân 4.  - Nhận xét các phép tính trong Bảng nhân 4?  - Mời HS đọc Bảng nhân 4 (GV có thể xoá dần để HS tập ghi nhớ)  - Để thời gian cho học sinh tự ghi nhớ Bảng nhân 4  - Tổ chức trò chơi *Đố bạn* trả lời kết quả các phép tính trong Bảng nhân 4 | * Thực hành theo y/c của gv * Có 4 chấm tròn * 4 chấm tròn được lấy 1 lần * Đọc phép nhân vừa hình thành * Tiếp tục thực hành nhóm 2 với các tấm bìa: lấy 2 tấm, 3 tấm, 4 tấm, …10 tấm và sau đó hình thành được các phép tính trong Bảng nhân 4. * Các phép nhân trong bảng đều có một thừa số là 4, thừa số còn lại lần lượt là các số 1, 2, 3,..., 10. – Tích liên tiếp cách nha 7 đơn vị. * Đọc các phép tính trong Bảng nhân 4   ( đọc theo dãy, bàn)   * Tự nhẩm và ghi nhớ Bảng nhân 4 * Tham gia chơi. |
| **C.Hoạt động Luyện tập, Thực hành** | |
| **Bài 1**: **Tính nhẩm**   * Mời HS nêu yêu cầu * Yêu cầu HS thực hiện theo Nhóm 2 làm vào VBT * Mời các nhóm nêu kết quả * Nhận xét và tuyên dương * Y/c HS nhận xét phép nhân 4x5 và 5x4? * Chốt: khi đổi chỗ thừa số thì tích không   thay đổi. | * Xác định yêu cầu * Thảo luận, làm bài * Các nhóm chia sẻ kết quả   4x3=12 4x1 =4 4x8 =32 4x9 = 36  4x2=8 4x5 =20 4x6 = 24 4x7= 28  4x4=16 4x10 =40 2x4 =8 5x4 =20   * Lắng nghe * Có kết quả giống nhau. * Lắng nghe |
| **D.Hoạt động vận dụng** | |
| **Trò chơi: Bắn tên**  - GV phổ biến luật chơi  + GV sẽ đọc 1 phép tính rồi chỉ 1 HS bất kì trong 2 đội, HS đó phải trả lời ngay.  + Kết quả đúng thì HS đó sẽ được Bắn tên 1 bạn của đội đối phương, và bạn đó phải trả lời nhanh và đúng. Sau đó Bắn tên lại đội bạn.  + Trường hợp kết quả sai thì sẽ mất quyền trả lời và quyền “Bắn tên”  - GV nhận xét  **Củng cố- Dặn dò:**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - GV đánh giá tiết học, tuyên dương những bạn học tốt thường xuyên phát biểu ý kiến, động viên, khích lệ những học sinh có sự tiến bộ.  - Chuẩn bị bài: Bảng nhân 4 (Tiết 2) | * Lắng nghe * Tham gia chơi * Nêu ý kến * Lắng nghe |

1. **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MÔN: TOÁN ; LỚP 3**

**TÊN BÀI HỌC: BẢNG NHÂN 4. SỐ TIẾT: 2**

**Tiết 2**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong bảng nhân 4 và thành lập bảng nhân 4.

- Vận dụng bảng nhân 4 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Năng lực chung: HS biết nêu câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi thích hợp với mối tình huống, qua đó bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**- Năng lực đặc thù: NL sử dụng phương tiện, công cụ học toán; NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hóa toán học.**

**- Phẩm chất: c**hăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Giáo viên:** Thẻ giấy ghi số: 4, 8, 12, 16, 20, 24, 28, 32, 36, 40.

+ 10 thẻ, mỗi thẻ 4 chấm tròn; (Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, …)

**- Học sinh:** Mỗi HS10 thẻ, mỗi thẻ 4 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép nhân trong Bảng nhân 4

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Hoạt động mở đầu** | |
| 1**.Khởi động: Hát**  **2.Kết nối**: Tổ chức cho HS trò chơi *Truyền điện* ôn lại Bảng nhân 4  - Nhận xét, tuyên dương  **\* Giới thiệu bài mới** Bảng nhân 4 ( Tiết 2) | - Hát  - Tham gia chơi  -Lắng nghe |
| 1. **Hoạt động Luyện tập, Thực hành** | |
| **Bài 2**: **Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính**   * Mời HS nêu yêu cầu * Tổ chức cho HS trò chơi *Tiếp sức*   Trên bảng Gv sẽ gắn các thẻ số ghi “Kết quả” và các thẻ ghi “phép tính”, HS sẽ nối tiếp nhau chọn các kết quả với các thẻ phép tính tương ứng.   * Nhận xét, tuyên dương   **Bài 3:** **Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ**   * Mời HS nêu y/c * - y/ c HS thảo luận nhóm đôi: Thảo luận về tình huống trong tranh và nêu phép nhân phù hợp.   - Mời các nhóm chia sẻ  - Nhận xét, tuyên dương  - Y/c HS nêu thêm các tình huống có sử dụng phép tính trong Bảng nhân 4  **Bài 4: a) Hãy đếm thêm 4**  - Mời HS xác định yêu cầu  - Hoạt động cả lớp “ Ai nhanh, Ai đúng” đếm thêm 4: GV mời HS thực hiện bắt đầu từ 4, HS được gọi tên sẽ phải nói nhanh kết quả tiếp theo.  - Tuyên dương HS nói đúng, nói nhanh  - Các số cần tìm cách nhau 4 đơn vị.  **b) Xếp các chấm tròn thích hợp với mỗi phép tính nhân sau: 4x3; 4x7**  - Y/c HS thực hành nhóm 2  - Cho HS nêu các phép nhân khác rồi đố bạn xếp các chấm tròn thích hợp  **Bài 5a:**  - Mời HS đọc bài toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  Muốn biết có tất cả bao nhiêu chỗ ngồi ta làm thế nào?  - Yêu cầu HS suy nghĩ,giải bài toán vào trong vở của mình.  - Mời HS trình bày  - Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5b: Kế một tình huống sử dụng phép nhân 4x5 trong thực tế**  - Mời HS đọc đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.  - Y/C HS thảo luận nhóm 4 chia sẻ với bạn trong nhóm về tình huống thực tế có sử dụng phép nhân 4x5  **-** GV mời HS lên chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, khen ngợi. | * Xác định yêu cầu * Tham gia chơi   4x3 =12 4x6 =24 4x5=20  4x9 =36 4x2 =8 4x8 =32   * Tuyên dương * Xác định yêu cầu * Các nhóm thảo luận về tình huống trong tranh  1. Mỗi hộp có 4 cái bánh, có 6 hộp như vậy. Ta nói 4 được lấy 6 lần. Ta có phép nhân: 4x6=24. Vậy có 24 cái bánh 2. Mỗi rổ có 4 củ cải, có 4 rổ như vậy. Ta nói 4 được lấy 4 lần. Ta có hép nhân: 4x4=16. Vậy có 16 củ cải.   - Chia sẻ kết quả  - Các nhóm nhận xét  - Chia sẻ tình huống và phép tính.  - Nêu yêu cầu  - Thực hiện: 4, 8, 12, 16, 20, 24, 28, 32, 36, 40.  - Thực hành Nhóm 2 xếp các chấm tròn theo hàng ngang hoặc hàng dọc và đọc kết quả: 4x3=12 4x7=28  - 2HS đọc  - Mỗi bàn có 4 chỗ ngồi  - 9 bàn như thế có bao nhiêu chỗ ngồi  - Lấy 4 nhân 9  Bài giải:  Số chỗ ngồi 9 bàn có tất cả là:  9x4= 36 ( chỗ ngồi)  Đáp số: 36 chỗ ngồi  - Nhận xét bạn  - Đọc và xác định yêu cầu  - Các nhóm thảo luận và đưa ra tình huống.  - Chia sẻ trước lớp |
| **D.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** | |
| **Trò chơi: Đố bạn**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi.  - GV nphổ biến luật chơi:  + Hai đội sẽ tham gia chơi, 1 đội sẽ nêu phép tính, đội còn lại sẽ đọc nhanh kết quả và sau ssos đổi ngược lại. Mỗi lần đúng sẽ được tính là 1 điểm. Đội nào nhiều điểm hơn sẽ chiến thắng.  GV nhận xét, tuyên dương.  **Củng cố- Dặn dò:**  - GV đánh giá tiết học, tuyên dương những bạn học tốt thường xuyên phát biểu ý kiến, động viên, khích lệ những học sinh có sự tiến bộ.  - Dặn dò HS về nhà đọc lại Bảng nhân 4 và đố mọi người trong gia đình xem ai đọc thuộc Bảng nhân 4. Tìm các tình huông thực tế liên quan đến phép nhân trong Bảng nhân4  - Chuẩn bị bài: Bảng nhân 6 | - Lắng nghe  - Tham gia chơi   * Lắng nghe |

1. **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MÔN: TOÁN ; LỚP 3**

**TÊN BÀI HỌC: BẢNG NHÂN 6. SỐ TIẾT: 2**

**Tiết 1**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong bảng nhân 6 và thành lập bảng nhân 6.

- Vận dụng bảng nhân 6 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Năng lực chung: HS biết nêu câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi thích hợp với mối tình huống, qua đó bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**- Năng lực đặc thù: NL sử dụng phương tiện, công cụ học toán; NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hóa toán học.**

**- Phẩm chất: c**hăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Giáo viên:** Thẻ giấy ghi số: 6, 12, 18, 24, 30, 36, 42, 48, 54, 60.

+ 10 thẻ, mỗi thẻ 6 chấm tròn; (Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, …)

**- Học sinh:** Mỗi HS10 thẻ, mỗi thẻ 6 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép nhân trong Bảng nhân 6

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Hoạt động mở đầu** | |
| 1**.Khởi động: Hát**  **2.Kết nối**: Tổ chức cho HS trò chơi *Truyền điện* ôn lại Bảng nhân 5  - Nhận xét, tuyên dương  **\* Giới thiệu bài mới**  - Yêu cầu quan sát tranh trong SGK: Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh  - 6 được lấy mấy lần?  - Ta có phép nhân nào?  - Nhận xét  - Khai thác thêm:  Nếu thêm 1 xe ô tô nữa thì ta có phép nhân nào?......  - Giới thiệu bài | - Hát  - Tham gia chơi  - Lắng nghe  - Quan sát và trao đổi nhóm đôi: Mỗi ngăn có 6 chiếc ba lô, 3 ngăn có 18 chiếc ba lô.  - 6 được lấy 3 lần.  - Ta có phép nhân 6x3 =18  - HS lắng nghe  - Trả lời  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài. |
| **B.Hoạt động Hình thành kiến thức** | |
| *\*Thành lập Bảng nhân 6*  - Y/c học sinh lấy 1 tấm bìa có 6 chấm tròn đặt lên bàn.  - Gắn 1 tấm bìa có 6 chấm tròn lên bảng và hỏi:  +. Có mấy chấm tròn?  + 6 chấm tròn được lấy mấy lần?  - 6 được lấy 1 lần nên ta lập được phép nhân: 6 x 1 = 6 (ghi lên bảng phép nhân này).  - Hướng dẫn học sinh lập các phép tính còn lại tương tự như trên. Sau mỗi lần học sinh lập được phép tính mới giáo viên ghi phép tính này lên bảng để có bảng nhân 6.  - Giới thiệu bảng nhân 6  - Các phép nhân trên có gì giống nhau?  - Nhận xét các tích liên tiếp?  - Mời HS đọc Bảng nhân 6 (GV có thể xoá dần để HS tập ghi nhớ)  - Để thời gian cho học sinh tự ghi nhớ Bảng nhân 6  - Tổ chức trò chơi *Đố bạn* trả lời kết quả các phép tính trong Bảng nhân 6 | - Thực hành theo y/c của gv  - Có 6 chấm tròn  - 6 chấm tròn được lấy 1 lần  - Đọc phép nhân vừa hình thành  - Tiếp tục thực hành nhóm 2 với các tấm bìa: lấy 2 tấm, 3 tấm, 4 tấm, …10 tấm và sau đó hình thành được các phép tính trong Bảng nhân 6.  - Có 1 thừa số là 6 các thừ số còn lại là 1,2,3….10  - Các tích liên tiếp cách nhau 6 đơn vị  - Đọc các phép tính trong Bảng nhân 6  (Đọc nt dãy, bàn)  - Tự nhẩm và ghi nhớ Bảng nhân 6  - Tham gia chơi. |
| **C.Hoạt động Luyện tập, Thực hành** | |
| **Bài 1**: **Tính nhẩm Chỉnh dòng tự động**   * Mời HS nêu yêu cầu * Yêu cầu HS thực hiện theo Nhóm 2 và làm vào VBT * Mời các nhóm chia sẻ kết quả * Nhận xét và tuyên dương * y/c HS nhận xét 6x3 và 3x6   Chốt: Khi đổi chỗ các thừ số thì tích không thay đổi   * Tìm tiếp các phép tính có tích bằng nhau trong bài 1? | * Xác định yêu cầu * Thảo luận * Các nhóm chia sẻ kết quả   6x2=12 6x1=6 6x8=48 6x9=54 6x3=18 6x4=24 6x6=36 6x7=42 6x5=30 6x10=60 3x6=18 4x6=24   * Nhận xét * Thừa số đảo vị trí nhưng tích không thay đổi. * 6x4 và 4x6 |
| **D.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** | |
| **Trò chơi: “Cây hoa điểm tốt”**  - GV phổ biến cách chơi:  - 6 bạn 1 nhóm. Các nhóm sẽ cùng thi nhau viết thật nhanh các phép tính và kết quả các phép tính đó của bảng nhân 6 vào bông hoa sau đó lên dán vào cây. Nhóm nào viết được nhiều phép tính đúng sẽ thắng.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Củng cố- Dặn dò:**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - GV đánh giá tiết học, tuyên dương những bạn học tốt thường xuyên phát biểu ý kiến, động viên, khích lệ những học sinh có sự tiến bộ.  - Chuẩn bị bài: Bảng nhân 6 (Tiết 2) | - Lắng nghe  - Tham gia chơi  - Nhận xét  - Nêu ý kiến  - Lắng nghe |

1. **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MÔN: TOÁN ; LỚP 3**

**TÊN BÀI HỌC: BẢNG NHÂN 6. SỐ TIẾT: 2**

**Tiết 2**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong bảng nhân 6 và thành lập bảng nhân 6.

- Vận dụng bảng nhân 6 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Năng lực chung: HS biết nêu câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi thích hợp với mối tình huống, qua đó bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**- Năng lực đặc thù: NL sử dụng phương tiện, công cụ học toán; NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hóa toán học.**

**- Phẩm chất: c**hăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Giáo viên:** Thẻ giấy ghi số: 6, 12, 18, 24, 30, 36, 42, 48, 54, 60.

+ 10 thẻ, mỗi thẻ 6 chấm tròn; (Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, …)

**- Học sinh:** Mỗi HS10 thẻ, mỗi thẻ 6 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép nhân trong Bảng nhân 6

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Hoạt động mở đầu** | |
| 1**.Khởi động: Hát**  **2.Kết nối**: Tổ chức cho HS trò chơi *Truyền điện* ôn lại Bảng nhân 6  - Nhận xét, tuyên dương  **\* Giới thiệu bài mới** Bảng nhân 6 ( Tiết 2) | - Hát  - Tham gia chơi  -Lắng nghe |
| 1. **Hoạt động Luyện tập, Thực hành** | |
| **Bài 2**: S**ố?**   * Mời HS nêu yêu cầu * Mỗi hộp có mấy cái bánh? * 2 hộp có mấy cái bánh? * Mời HS làm vào VBT * Mời từng HS nêu kết quả * Muốn tìm số cái bánh ta làm thế nào? * Nhận xét, tuyên dương   **Bài 3:** **Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ**   * Mời HS nêu y/c * - y/ c HS thảo luận nhóm 2: Thảo luận về tình huống trong tranh và nêu phép nhân phù hợp. * Mời các nhóm chia sẻ * Nhận xét, tuyên dương * ~~GV đặt câu hỏi phát triển thêm để HS nêu phép nhân tương tự. VD:~~ Nếu có 8 hộp bút chì màu như thế thì sẽ viết phép nhân như thế nào?   - Nếu có 7 chiếc bình như thế thì có tất cả bao nhiêu con cá?  **Bài 4: Vẽ vào bảng con 3 nhóm, mỗi nhóm 6 chấm tròn. Nêu phép nhân để tìm tất cả số chấm tròn đó.**   * Mời HS xác định yêu cầu * Y/ C HS vẽ vào bảng con và nêu phép nhân. * Nhận xét. Tuyên dương * Có thể cho HS vẽ các chấm tròn khác và nêu phép nhân thích hợp.   **Bài 5a:**   * Mời HS đọc bài toán * Bài toán cho biết gì? * Bài toán hỏi gì? * Muốn biết có tất cả bao nhiêu cây ta làm thế nào? * GV yêu cầu HS suy nghĩ, giải bài toán vào trong vở của mình. * Mời HS trình bày * Muốn biết 4 luống có bao nhiêu cây ta làm thế nào? * Nhận xét, tuyên dương.   **Bài 5b: Kế một tình huống thực tế sử dụng phép nhân trong bảng nhân 6**  - Mời HS đọc đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.  - Y/C HS thảo luận nhóm 4 chia sẻ với bạn trong nhóm về tình huống thực tế có sử dụng phép nhân trong bảng nhân 6  **-** GV mời HS lên chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, khen ngợi. | * Xác định yêu cầu * 6 cái bánh. * 2 hộp có 12 cái bánh. Tương tự các số còn lại.  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Số hộp bánh | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | Số chiếc bánh | 6 | 12 | 18 | 24 | 30 | 36 | 42 | 48 | 54 | 60 |  * Lấy số hộp nhân 6 * Tuyên dương * Xác định yêu cầu * Các nhóm thảo luận về tình huống trong tranh  1. Mỗi hộp có 6 cái bút chì màu, có 2hộp như vậy. Ta nói 6 được lấy 2 lần. Ta có phép nhân: 6x2=12. Vậy có 12 cái bút chì màu 2. Mỗi bình có 6 con cá, có 3 bình như vậy, 6 được lấy 3 lần. Ta có hép nhân: 6x3=18. Vậy có 18 con cá.  * Chia sẻ kết quả * Các nhóm nhận xét * Chia sẻ * Nêu yêu cầu * Vẽ và nêu: 6x3=18 * Nhận xét * 2HS đọc * Mỗi luống trồng 6 cây * 4 luống như thế có bao nhiêu cây * ~~Ta lấy 6 nhân 4~~ Lấy số cây trồng trong một luống x với số luống   Bài giải:  4 luống như thế có tất cả số cây là:  6 x 4 = 24 (cây)  Đáp số: 24 cây   * Trình bày * Nhận xét bạn * Đọc và xác định yêu cầu * Các nhóm thảo luận và đưa ra tình huống. * Chia sẻ trước lớp * Nhận xét   Chỉnh sửa thẳng hàng các hoạt động |
| **D.Hoạt động vận dụng** | |
| **Trò chơi: Đố bạn**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi.  - GV nphổ biến luật chơi:  + Hai đội sẽ tham gia chơi, 1 đội sẽ nêu phép tính, đội còn lại sẽ đọc nhanh kết quả và sau đó đổi ngược lại. Mỗi lần đúng sẽ được tính là 1 điểm. Đội nào nhiều điểm hơn sẽ chiến thắng.  GV nhận xét, tuyên dương.  **Củng cố- Dặn dò:**  - GV đánh giá tiết học, tuyên dương những bạn học tốt thường xuyên phát biểu ý kiến, động viên, khích lệ những học sinh có sự tiến bộ.  - Dặn dò HS về nhà đọc lại Bảng nhân 6 và đố mọi người trong gia đình xem ai đọc thuộc Bảng nhân 6. Tìm các tình huông thực tế liên quan đến phép nhân trong Bảng nhân6 | * Lắng nghe * Tham gia chơi * Lắng nghe |

1. **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MÔN: TOÁN ; LỚP 3**

**TÊN BÀI HỌC: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN. SỐ TIẾT: 1**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hiện được gấp một số lên một sô lần ( bằng cách lấy số đó nhân với số lần)

- Vận dụng quy tắc nói trên để giải quyết một số bài toán và tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Năng lực chung: HS biết nêu câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi thích hợp với mối tình huống, qua đó bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**- Năng lực đặc thù: NL tư duy và lập luận toán học; NL mô hình hóa toán học.**

**- Phẩm chất: c**hăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Giáo viên:** Hai đoạn dây, trong đó có 1 đoạn dài gấp 3 lần đoạn kia. (Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, …)

**- Học sinh:** Hai đoạn dây( hoặc băng giấy), trong đó có 1 đoạn dài gấp 3 lần đoạn kia. Một số tình huống đơn giản dẫn tới nhu cầu tính độ dài của một đoạn thẳng gấp một số lần độ dài của đoạn thẳng cho trước.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Hoạt động mở đầu** | |
| 1**.Khởi động: Hát**  **2.Kết nối**: Tổ chức cho HS trò chơi *Truyền điện* ôn lại Bảng nhân 6  - Nhận xét, tuyên dương  **\* Giới thiệu bài mới**  - Yêu cầu quan sát tranh trong SGK: Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh  -Y/c HS thực hành với băng giấy hoặc sợi dây   * Lấy đoạn thẳng AB dài 2 cm, làm thế nào để lấy ra được đoạn dây dài gấ 3 lần độ dài đoạn thẳng AB?   - Kết nối để giới thiệu bài | - Hát  - Tham gia chơi  -Lắng nghe  - Quan sát và trao đổi nhóm đôi nêu tình huống trong tranh.  - Lấy 1 băng giấy, thảo luận lấy ra thêm 1 băng giấy dài gấp 3 lần băng giấy ban đầu.  - HS lắng nghe   * Trả lời   - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài. |
| **B.Hoạt động Hình thành kiến thức** | |
| - Đưa ra bài toán trên bảng  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Nhận xét.  - Phân tích sơ đồ: Độ dài AB được xem là mấy phần? Độ dài CD là mấy phần?  - Độ dài CD chính là 3 lần độ dài đoạn thẳng CD  -Vậy để tìm độ dài đoạn thẳng CD ta làm thế nào?  - YC HS nêu bài giải   * Nhận xét * Đây là dạng bài toán “*Gấp một số lên một số lần”*: Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần. * Y/c HS lấy một vài VD về gấp một số lên một số lần | - Đọc bài toán   * Đoạn thẳng AB dài 2cm, đoạn thẳng CD gấp 3 lần đoạn thẳng AB * Đoạn thẳng CD dài bao nhiêu xăng ti mét * Nhận xét * Đoạn thẳng AB là 1 phần. đoạn thẳng CD là 3 phần * Lấy độ dài đoạn thẳng AB nhân với số lần là 3 * Nêu bài giải   Bài giải  Độ dài đoạn thẳng CD là  2x3=6 (cm)  Đáp số: 6cm   * Lắng nghe, nhắc lại. * Chia sẻ VD. |
| **C.Hoạt động Luyện tập, Thực hành** | |
| **Bài 1**: **Số?**   * Mời HS nêu yêu cầu * Yêu cầu HS nêu lại quy tắc “Gấp một số lên một số lần”. * Y/c HS thực hiện điền số vào VBT * Mời HS trình bày. * Muốn gấp một số lên 3 lần ta làm thế nào? * Nhận xét và tuyên dương   Chốt: Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?  **Bài 2:**   * Mời HS đọc bài toán * Bình nhỏ có bao nhiêu lít rượu mơ? * Bình to như thế nào so với bình nhỏ? * Bài toán yêu cầu làm gì? * Y/c HS làm bài vào VBT * Mời HS lên bảng làm bài * Nhận xét, tuyên dương * Muốn tìm số lít rượu của bình to ta làm thế nào? * **Bài 3:** * Mời Hs đọc bài toán * Bài toán cho biết gì? * Bài toán hỏi gì?   Muốn biết có bao nhiêu em đăng kí học các môn thể thao khác ta làm thế nào?   * Y/ c HS suy nghĩ tìm cách giải quyết. * Nhận xét, tuyên dương | * Xác định yêu cầu * Nhắc quy tắc. * Thực hiện  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Số đã cho | 2 | 4 | 5 | 3 | 6 | | Gấ số đã cho lên 3 lần | 6 | 12 | 15 | 9 | 18 |  * Ta lấy số đó nhân 3 * Nhận xét * Đọc * Có 2 lít * Có số lít rượu gấp 5 lần bình nhỏ * Tìm số lít rượu của bình to   Bài giải:  Bình to có số lít nước mơ là:  2x5=10 (lít)  Đáp số: 10 lít nước mơ   * Trình bày * Nhận xét * Đọc   - Có 4 em đăng kí học bơi, số em học các môn thể thao khác gấp 4 lần số em đăng kí học bơi.  - Có bao nhiêu em đăng kí học các môn thể thao khác.  HS làm vở + bảng phụ   * Trình bày bài giải   Bài giải  Số em đăng kí học các môn thể thao khác là:  4x4= 16 ( em)  Đáp số: 16 em   * Nhận xét |
| **D.Hoạt động vận dụng** | |
| **Củng cố- Dặn dò:**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - y/ c HS nhắc lại quy tắc “ Gấp một số lên một số lần”  - Về nhà tìm các tình huống thực tế liên quan đến dạng toán Gấp một số lên một số lần  - Nhận xét tiết học | * Chia sẻ * Nêu ý kến * Lắng nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................